

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM BÌNH
TỈNH VĨNH LONG**

Bản án số: 187/2017/DS-ST.

Ngày: 17 – 10 – 2017.

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng
vay tài sản.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM BÌNH, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Minh Tân.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Sương.

2. Ông Trần Văn Bé Hai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Lan – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình: Không tham gia.

Ngày 17 tháng 10 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Bình tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 126/2017/TLST-DS ngày 12 tháng 7 năm 2017 về tranh chấp “*Hợp đồng tín dụng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 193/2017/QĐXXST-DS ngày 08 tháng 9 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 143/2017/QĐST-DS ngày 27 tháng 9 năm 2017 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần V; địa chỉ tầng A, tòa nhà B, số nhà C, phố H, phường E, quận Ê, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:

- Ông Ngô Chí D là người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn (Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng Thương mại Cổ phần V – vắng mặt).

- Ông Lê Hiền T1; trú tại số nhà G, đường I, phường K, quận L, thành phố Hồ Chí Minh là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Văn bản ủy quyền số 06/2017/UQ-CT ngày 08 tháng 02 năm 2017 – vắng mặt).

- Anh Nguyễn Tấn Đ, sinh năm 1983; trú tại số nhà M, đường N, phường O, thành phố Ô, tỉnh Vĩnh Long là người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng của nguyên đơn (Văn bản ủy quyền số 446/2017/UQ-GĐK-TDTD ngày 05 tháng 7 năm 2017 – có mặt).

- Bị đơn: Ông Dương Minh T2, sinh năm 1980; trú tại ấp Q, xã R, huyện

S, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 15 tháng 6 năm 2017 nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần V và trong quá trình xét xử, người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng của nguyên đơn anh Nguyễn Tấn Đ trình bày:

- Vào ngày 07/02/2015, Ngân hàng Thương mại Cổ phần V – Chi nhánh Hồ Chí Minh cùng với ông Dương Minh T2 ký kết hợp đồng tín dụng vay tài sản số 20150207-102006-0001 kèm theo văn bản thỏa thuận tất toán hợp đồng tín dụng trước hạn và nhận nợ khoản vay mới, bảng kế hoạch trả nợ. Với nội dung: Ngân hàng Thương mại Cổ phần V đồng ý cho ông T2 vay số tiền 25.001.441 đồng; hình thức vay tín chấp; mục đích vay tiêu dùng cá nhân; thời hạn vay 24 tháng kể từ ngày 09/3/2015 đến ngày 09/02/2017; lãi suất thỏa thuận 3,75%/tháng; phương thức trả vốn và lãi vào ngày 09 của tháng, 23 tháng đầu trả số tiền vốn và lãi chia đều 1.599.000 đồng, tháng cuối trả số tiền vốn và lãi 1.564.000 đồng. Tổng cộng số tiền vốn và lãi phải trả 38.341.000 đồng.

- Thực hiện hợp đồng: Ngày 09/3/2015, ông T2 được Ngân hàng Thương mại Cổ phần V giải ngân một lần số tiền 25.001.441 đồng. Đến ngày 19/3/2015 ông T2 thanh toán được 01 lần số tiền 1.599.000 đồng (661.445 đồng tiền gốc và 937.555 đồng tiền lãi) thì không tiếp tục thanh toán. Tính đến ngày đáo hạn hợp đồng là ngày 09/02/2017, ông T2 còn nợ số tiền 36.742.000 đồng (24.339.996 đồng tiền gốc và 12.402.004 đồng tiền lãi). Mặc dù, Ngân hàng Thương mại Cổ phần V đã nhiều lần yêu cầu thanh toán nợ vay nhưng ông T2 không thực hiện.

Vì vậy, Ngân hàng Thương mại Cổ phần V khởi kiện yêu cầu ông Dương Minh T2 có trách nhiệm trả lại số tiền vốn và lãi đến hạn là 36.742.000 đồng. Ngoài ra, Ngân hàng Thương mại Cổ phần V còn yêu cầu ông T2 tiếp tục thanh toán số tiền lãi theo mức lãi suất thỏa thuận 3,75%/tháng tính từ ngày 10/02/2017 cho đến khi tất toán xong dư nợ gốc số tiền 24.339.996 đồng.

Trong quá trình giải quyết vụ án:

- Ông Dương Minh T2 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng đều vắng mặt, không giao nộp văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần V cũng như giao nộp các tài liệu, chứng cứ theo yêu cầu của Tòa án.

- Tại phiên tòa sơ thẩm, ông T2 đã được Tòa án triệu tập xét xử hợp lệ đến lần thứ hai vắng mặt không có lý do vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan và không có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. *Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:* Theo nội dung đơn khởi kiện và lời trình bày của người đại diện tham gia tố tụng của

nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần V kèm theo các tài liệu, chứng cứ giao nộp. Đã đủ cơ sở kết luận quan hệ pháp luật tranh chấp về hợp đồng tín dụng vay tài sản được quy định tại khoản 16 Điều 4, khoản 2 Điều 91 và khoản 2 Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng. Thuộc loại vụ việc tranh chấp về hợp đồng dân sự được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn ông Dương Minh T2 có nơi cư trú tại huyện Tam Bình và nguyên đơn lựa chọn Tòa án nơi cư trú của bị đơn để giải quyết. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tam Bình.

[2]. *Về thủ tục tố tụng*: Xét tại phiên tòa sơ thẩm ông T2 đã được Tòa án triệu tập xét xử hợp lệ đến lần thứ hai vắng mặt không có lý do vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan và không có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Tòa án căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt ông T2 theo thủ tục chung.

[3]. *Về yêu cầu khởi kiện*: Căn cứ vào nội dung hợp đồng tín dụng vay tài sản số 20150207-102006-0001 và bản kế hoạch trả nợ ngày 07/02/2015, bảng thống kê lịch sử thanh toán nợ vay ngày 19/3/2015 (BL: 17 – 18). Đủ cơ sở kết luận, tính đến ngày 09/02/2017 đáo hạn hợp đồng ông T2 còn nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần V số tiền 36.742.000 đồng, trong đó tiền gốc 24.339.996 đồng và tiền lãi 12.402.004 đồng. Tuy, trong hợp đồng tín dụng Ngân hàng Thương mại Cổ phần V và ông T2 không thỏa thuận mức lãi suất quá hạn. Nhưng do ông T2 vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên phải tiếp tục trả lãi phát sinh theo mức lãi suất đã thỏa thuận tính trên dư nợ gốc kể từ ngày vi phạm cho đến khi tất toán xong dư nợ gốc. Xét trong quá trình giải quyết vụ án, ông T2 không giao nộp văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần V cũng như giao nộp các tài liệu, chứng cứ theo yêu cầu của Tòa án. Nên không có căn cứ để Tòa án xem xét bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông T2 theo quy định của pháp luật. Do đó, Tòa án căn cứ vào hợp đồng tín dụng số 20150207-102006-0001, khoản 2 Điều 91 và khoản 2 Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần V đòi ông T2 trả lại số tiền 36.742.000 đồng. Đồng thời, ông T2 còn phải tiếp tục trả lãi theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 20150207-102006-0001 là 3,75%/tháng kể từ ngày 10/02/2017 cho đến khi tất toán xong dư nợ gốc số tiền 24.339.996 đồng.

[4]. *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Xét toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần V được chấp nhận. Nên ông T2 phải chịu án phí số tiền 1.837.100 đồng theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, kèm theo danh mục án phí, lệ phí Tòa án. Do Ngân hàng Thương mại Cổ phần V không phải chịu án phí nên hoàn trả Ngân hàng

Thương mại Cổ phần V được nhận lại số tiền 918.550 đồng tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 16 Điều 4, khoản 2 Điều 91 và khoản 2 Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng; khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, kèm theo danh mục án phí, lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần V:

1.1. Buộc ông Dương Minh T2 có trách nhiệm trả lại Ngân hàng Thương mại Cổ phần V số tiền 36.742.000 (Ba mươi sáu triệu bảy trăm bốn mươi hai nghìn) đồng.

1.2. Buộc ông Dương Minh T2 có trách nhiệm trả tiếp số tiền lãi cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 20150207-102006-0001 đã ký vào ngày 07/02/2015 là 3,75%/tháng được tính kể từ ngày 10/02/2017 cho đến khi tất toán xong dư nợ gốc số tiền 24.339.996 (Hai mươi bốn triệu ba trăm ba mươi chín nghìn chín trăm chín mươi sáu) đồng.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

2.1. Buộc ông Dương Minh T2 phải nộp án phí số tiền 1.837.100 (Một triệu tám trăm ba mươi bảy nghìn một trăm) đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình.

2.2. Hoàn trả Ngân hàng Thương mại Cổ phần V được nhận lại số tiền 918.550 (Chín trăm mười tám nghìn năm trăm năm mươi) đồng tạm ứng án phí do chị Nguyễn Thị Kiều P đã nộp theo Biên lai thu số N_o 0010171 ngày 12 tháng 7 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Vụ án được xét xử công khai. Có mặt anh Nguyễn Tấn Đ người đại diện tham gia tố tụng không có quyền kháng cáo của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần V. Vắng mặt ông Ngô Chí D người đại diện theo pháp luật và ông Lê Hiền T1 người đại diện theo ủy quyền có quyền kháng cáo của

nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần V; bị đơn ông Dương Minh T2. Báo cho ông D, ông T1 và ông T2 vắng mặt biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để Tòa án cấp trên xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long: 02;
- VKSND huyện Tam Bình: 02;
- Chi cục THADS huyện Tam Bình: 01;
- ND + ĐDND + BD: 04;
- Lưu hồ sơ vụ án: 01;
- Lưu án văn: 06.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**
(Đã ký tên và đóng dấu)

CAO MINH TÂN